

Số: 293/TB-VNT

Nha Trang, ngày 16 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-VNT ngày 21/3/2025 của Trưởng ban Ban quản lý Vịnh Nha Trang về việc khai thác tài sản công vào mục đích cho thuê tại Ban quản lý Vịnh Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-VNT ngày 09/4/2025 của Ban quản lý Vịnh Nha Trang về việc phê duyệt giá khởi điểm đấu giá "Tài sản thứ nhất và tài sản thứ hai tại Quyết định số 215/QĐ-VNT ngày 21/3/2025 của Ban quản lý Vịnh Nha Trang";

Căn cứ Thông báo số 271/QĐ-VNT ngày 10/4/2025 của Ban quản lý Vịnh Nha Trang về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản;



Căn cứ Biên bản cuộc họp về việc đánh giá lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản ngày 16/4/2025 của Hội đồng tham mưu được thành lập theo Quyết định số 216/QĐ-VNT ngày 21/3/2025 của Ban quản lý Vịnh Nha Trang;

Căn cứ vào hồ sơ, văn bản có liên quan.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

- Tài sản thứ nhất: Trạm thông tin du khách thuộc đảo Hòn Mun có diện tích 154 m², nguyên giá 2.541.750.966 đồng và giá trị còn lại 983.474.278 đồng.

Thời hạn cho thuê: 05 năm.

Mục đích cho thuê: Cung cấp các dịch vụ ăn uống đáp ứng nhu cầu cần thiết của du khách khi tham quan đảo Hòn Mun.

- Tài sản thứ hai:

+ Nhà hậu cần thuộc hạng mục “Nhà hậu cần” tại Bến tàu Du lịch Nha Trang có diện tích 134,32 m², nguyên giá 2.181.010.241 đồng, giá trị còn lại 1.599.116.709 đồng.

+ 03 ki ốt tại Bến tàu Du lịch Nha Trang, diện tích 58 m² (thuộc hạng mục “Nhà chò” có tổng diện tích 398 m², nguyên giá 344.787.346 đồng và giá trị còn lại: 252.798.082 đồng).

Thời hạn cho thuê: 05 năm.

Mục đích cho thuê: cung cấp hàng hóa, dịch vụ ăn uống cho cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác, khách qua bến thủy nội địa.

2. Giá khởi điểm:

- Tài sản thứ nhất: 9.000.000 đồng/tháng (*Bằng chữ: Chín triệu đồng/tháng*).

- Tài sản thứ hai:

+ Nhà hậu cần: 9.000.000 đồng/tháng (*Bằng chữ: Chín triệu đồng/tháng*).

+ 03 ki ốt: 25.500.000 đồng/tháng (*Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng/tháng*).

Ghi chú: Giá khởi điểm này chưa bao gồm các khoản phí, lệ phí theo quy định.

- Tổng giá khởi điểm: 43.500.000 đồng/tháng (*Bằng chữ: Bốn mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng/tháng*).

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Thiên Long, địa chỉ: 15A Trần Khánh Dư, Phường Phước Tân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa. Tổng số điểm: 92,54 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không có.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm

theo lý do từ chối (nếu có): Không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Công ty đấu giá hợp danh Thiên Long	Công ty đấu giá hợp danh Lam Sơn Sài Gòn
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0	18,0	18,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10,0	9,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5,0	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5,0	4,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5,0	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2,0	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3,0	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2,0	2,0

==
1P
: Q
VI
1T
7 *

4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm 2024 đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0	0,0	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0	16,0	15,5
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0	4,0	3,5
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	4,0	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0	2,0	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0	2,0	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0	4,0	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0	50,54	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm 2024 (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15,0	15,0	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0		
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0		
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0		
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0	15,0	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024	7,0	7,0	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá	4,0		

	thành nào)			
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0		
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0		
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0	7,0	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm 2024	7,0	7,0	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0		
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0		
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0		
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	7,0	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0	1,54	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3,0		3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		1,54	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm 2024 có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo			
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	7,0	5,0	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	4,0		
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0	5,0	
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0		
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0		7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4,0	3,0	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0	3,0	

6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0		4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4,0	3,0	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0	3,0	
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0		4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	4,0	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0	4,0	
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0		5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm 2024 đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	5,0	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0		
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0	8,0	0,0
1.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0	3,0	0,0
2.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	4,0	4,0	0,0
3.	Có tối thiểu 03 Hợp đồng đấu giá thành công về cho thuê tài sản công (cùng loại tài sản đưa ra đấu giá) đã thực hiện với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2024.	1,0	1,0	0,0
	Tổng	100	92,54	90,5

Ban quản lý Vịnh Nha Trang thông báo đến các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết./.

Nơi nhận:

- Công ĐGTS Quốc Gia Bộ Tư pháp;
- Trang TTĐT đơn vị;
- UBND thành phố Nha Trang (b/c);
- Phòng TC-KH TP (b/c);
- Công ty đấu giá hợp danh Thiên Long;
- Lưu: HCTH, KT(02b).

TRƯỞNG BAN



Đàm Hải Vân



